

Thanh Hóa, ngày 01 tháng 7 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN TỈNH THANH HÓA

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, Sông Bưởi): Mực nước trên các sông biến đổi chậm.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mực nước dao động theo vận hành từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mực nước dao động theo thủy triều.

Lưu vực sông Yên: Mực nước dao động theo thủy triều.

2. Dự báo, cảnh báo:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, sông Bưởi): Mực nước trên các sông biến đổi chậm.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mực nước dao động theo vận hành từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mực nước dao động theo thủy triều. Mực nước lớn nhất xuất hiện vào chiều nay, mực nước nhỏ nhất xuất hiện vào gần sáng mai.

Lưu vực sông Yên: Mực nước dao động theo thủy triều. Mực nước nhỏ nhất xuất hiện vào trưa nay, mực nước lớn nhất xuất hiện vào đêm nay.

- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong 24 giờ tới: Đề phòng mưa lớn cục bộ có thể gây lũ quét trên các sông suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc và ngập úng khu vực trũng thấp, các khu đô thị.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Lũ quét, sạt lở, sụt lún đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng, tài sản của người dân; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế, gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội, gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo 11h25 ngày 02/7/2026

Tin phát lúc: 11h25 ngày 01/7/2026

Dự báo viên

Lê Văn Thắng

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông không ảnh hưởng triều
Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo	Dự báo			
		7h/01/7	13h/01/7	19h/01/7	1h/02/7	7h/02/7
Mã	Mường Lát	16512	16530	16515	16500	16520
Mã	Hồi Xuân	5425	5445	5420	5405	5435
Mã	Cắm Thủy	1199	1215	1180	1200	1220
Mã	Lý Nhân	196	190	170	195	210
Bưởi	Thạch Quảng	683	674	665	677	692
Bưởi	Kim Tân	259	275	290	273	255
Âm	Lang Chánh	4705	4707	4704	4701	4710
Chu	Cửa Đạt	2726	2740	2720	2700	2730
Chu	Bái Thượng	1017	1050	1040	1100	1060
Chu	Xuân Khánh	95	70	90	110	105

Bảng 2: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo		Dự báo	
		Hmax (t-24h)	Hmin (t-24h)	Hmax (t+24h)	Hmin (t+24h)
Mã	Giàng (**)	167	-92	175	-85
Mã	Quảng Châu	142	-112	155	-120
Lèn	Lèn	217	-49	225	-55
Lèn	Cụ Thôn	198	-57	210	65
Yên	Chuối	98	-36	108	-43
Yên	Ngọc Trà	125	-80	133	-95

Ghi chú: Trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm:

